

### 71-Giới Hẹn Với Giặc Đi Chung Đường:

Phật tại Duy-na-ly, lúc đó có các Tỳ kheo từ nước Bạt kỳ du hành đến nước Duy-na-ly, đường đi có nhiều cỏ cây rậm rạp nên các Tỳ kheo bị lạc đường, đi vào rừng Tát-la. Trong rừng có bọn giặc cướp tụ tập thấy Tỳ kheo liền hỏi muốn đi đâu, đáp là đến Duy-na-ly, giặc nói: “Đường này không đi đến Duy-na-ly”, đáp: “Chúng tôi cũng biết không phải vì chúng tôi bị lạc đường”, nói rồi liền hỏi: “Các vị định đi đâu”, đáp là đến Duy-na-ly, các Tỳ kheo nói: “Cho chúng tôi đi chúng với các vị”, liền hỏi: “Các thầy không biết chúng tôi là giặc cướp hay sao, có lúc chúng tôi đi theo đường, có lúc không đi theo đường, có lúc qua sông, có lúc không qua sông, có lúc từ cửa vào, có lúc không từ cửa vào. Nếu các thầy cùng đi chung có thể sẽ bị suy não”, các Tỳ kheo nói: “Chúng tôi bị lạc đường, dù có gặp chuyện gì hay không cũng phải cùng đi chung”, bọn giặc bằng lòng cho cùng đi chung. Các Tỳ kheo khi không qua được sông Hằng liền bị lính tuần tra bắt giữ, họ hỏi Tỳ kheo: “Các thầy cũng là giặc cướp hay sao?” Đáp: “Chúng tôi không phải là giặc cướp, vì bị lạc đường nên phải đi chung”, lính tuần tra xem xét thấy không có tài vật gì khác nên nói: “Các thầy hãy thú tội ngay, nếu không sẽ dẫn lên quan trị tội”, nói rồi liền dẫn lên quan, quan cũng hỏi đáp như trên, vị quan xử đoán là người tin Phật nên nói: “Sa-môn Thích tử không làm việc xấu, ắt là vì bị lạc đường nên mới đi chung”, nói rồi liền thả cho đi và nói rằng: “Các thầy đi đi, từ nay chớ có cùng với người xấu ác đi chung đường”. Các Tỳ kheo này đến Duy-na-ly đem việc trên kể cho các Tỳ kheo nghe, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng rồi bảo các Tỳ kheo: “Tội như thế và tội nặng hơn nữa đều do đi chung với giặc cướp mà ra. Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo hẹn cùng với giặc cướp đi chung đường cho đến một tụ lạc thì phạm Ba-dật-đề.

Giặc cướp là kẻ trộm voi ngựa trâu dê cho đến trong tụ lạc nhỏ cướp đoạt vật của người khác. Hẹn là Tỳ kheo hẹn hay giặc cướp hẹn. Đường có đường bộ và đường thủy.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo hẹn với giặc cùng đi chung đường bộ tự tụ lạc này đến tụ lạc khác thì phạm Ba-dật-đề; nếu giữa đường quay trở về thì phạm Đột-kiết-la. Nếu không có tụ lạc, đi ở ngoài đồng trống cho đến một Câu-lô-xá thì phạm Ba-dật-đề; giữa đường quay trở về thì phạm Đột-kiết-la; đi chung đường thủy cũng giống như vậy. Không phạm là Tỳ kheo không hẹn đi chung, nếu qua chỗ hiểm nạn nhờ giặc đưa qua thì không phạm.

## 72-Giới Cho Người Chưa Đủ Hai Mươi Tuổi Thọ Cụ Giới:

Phật tại thành Vương xá, lúc đó Thập thất quân Tỳ kheo ở trong thành Vương xá là con nhà giàu có, chưa đủ hai mươi tuổi, Trưởng lão Đại Mục-kiền-liên độ cho xuất gia và cho thọ giới cụ túc. Những vị này qua ngộ bị đói thúc bách nên cất tiếng kêu la trong Tăng phường khiến Phật nghe thấy liền hỏi A-nan nguyên do, A-nan đem việc trên bạch Phật, Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng rồi hỏi Đại Mục-kiền-liên: “Thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật đủ lời quở trách Mục-liên: “Thầy không biết thời, không biết lượng, tự tiện cho người thọ giới cụ túc. Tại sao người chưa đủ hai mươi tuổi lại cho thọ giới cụ túc, vì sao, vì người chưa đủ hai mươi thì không thể nhẫn chịu được đói khát, lạnh nóng, muỗi mòng, gió mưa cho đến lời ác khẩu của kẻ khác. Nếu bị khổ thúc bách, bị đoạt mạng hay bệnh nặng đều không thể nhẫn chịu được vì người chưa đủ hai mươi tuổi chưa có trưởng thành. Ngược lại người đã đủ hai mươi tuổi có thể chịu đựng được đói khát.. cho đến bệnh nặng đều nhẫn chịu được vì đã trưởng thành”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo cho người chưa đủ hai mươi tuổi thọ giới cụ túc thì phạm Ba-dật-đề. Người này không đắc giới cụ túc và các Tỳ kheo cũng bị quở trách. Việc này nên hành theo như thế.

Tướng phạm trong giới này là nếu người chưa đủ hai mươi tuổi, tự nghĩ là không đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ mà Tăng cho thọ giới cụ túc thì người này không đắc giới, các Tỳ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người chưa đủ hai mươi tuổi, tự nghĩ là không đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ; nếu Tăng cho thọ giới cụ túc thì người này đắc giới, người cộng sự ở chung không phạm nhưng các Tỳ kheo mắc tội. Lại có người chưa đủ hai mươi tuổi, tự nghĩ là không đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không phạm nhưng các Tỳ kheo mắc tội.

Lại có người chưa đủ hai mươi tuổi, quên không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc thì người này không đắc giới, các Tỳ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người không đủ hai mươi tuổi, quên không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ; nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không phạm nhưng các Tỳ

kheo mắc tội. Lại có người không đủ hai mươi tuổi, quên không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không phạm nhưng các Tỷ kheo mắc tội.

Nếu người không đủ hai mươi tuổi, không tự biết là không đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này không đắc giới, các Tỷ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người không đủ hai mươi tuổi, không tự biết là không đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỷ kheo mắc tội. Lại có người không đủ hai mươi tuổi, không tự biết là không đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc thì người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỷ kheo mắc tội.

Lại có người không đủ hai mươi tuổi, tự nghi không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này không đắc giới, các Tỷ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người không đủ hai mươi tuổi, tự nghi không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỷ kheo mắc tội. Lại có người không đủ hai mươi tuổi, tự nghi không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỷ kheo mắc tội.

Nếu người đã đủ hai mươi tuổi, tự nghĩ là đủ hai mươi, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, các Tỷ kheo không tội, người cộng sự ở chung cũng không tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi, tự nghĩ là đủ hai mươi, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này không đắc giới, các Tỷ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi, tự nghĩ là đủ hai mươi, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỷ kheo mắc tội.

Nếu người đã đủ hai mươi tuổi nhưng quên, không tự biết là đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ. Nếu Tăng cho

thọ giới cụ túc, người này đắc giới, cá Tỳ kheo không tội, người cộng sự ở chung cũng không tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi nhưng quên, không tự biết là đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này không đắc giới, các Tỳ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi nhưng quên, không tự biết là đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỳ kheo mắc tội.

Nếu người đã đủ hai mươi tuổi nhưng không tự biết là đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, các Tỳ kheo không tội, người cộng sự ở chung cũng không tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi nhưng không tự biết là đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này không đắc giới, các Tỳ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi nhưng không tự biết là đủ, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỳ kheo mắc tội.

Nếu người đã đủ hai mươi tuổi, tự nghi không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, các Tỳ kheo không tội, người cộng sự ở chung cũng không tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi, tự nghi không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không đủ. Nếu Tăng cho thọ giới cụ túc, người này không đắc giới, các Tỳ kheo mắc tội, người cộng sự ở chung cũng mắc tội. Lại có người đã đủ hai mươi tuổi, tự nghi không biết có đủ hay không, khi ở trong Tăng hỏi có đủ hai mươi tuổi không, đáp là không biết, không nhớ, nghi. Nếu Tăng không thẩm xét kỹ mà liền cho thọ giới cụ túc, người này đắc giới, người cộng sự ở chung không tội nhưng các Tỳ kheo mắc tội.

### 73-Giới Đào Đất:

Phật tại nước A-la-tỳ, lúc đó Tỳ kheo A-la-tỳ tự tay đào đất làm nền móng, đào kênh, ao, giếng... Có cư sĩ là đệ tử của ngoại đạo nói là trong đất có mạng căn nên dùng tâm tận đố chỉ trích: “Sa-môn Thích tử tự nói lành tốt có đức mà lại đoạt mạng căn chúng sanh”. Có Tỳ kheo thiếu đức tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp

Tỳ kheo tăng rồi hỏi Tỳ kheo A-la-tỳ: “Thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật đã làm thừa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại tự tay đào đất..”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo tự tay đào đất hoặc bảo người đào, nói rằng: Chú hãy đào chỗ này, thì Tỳ kheo phạm Ba-dật-đề.

Đất có hai loại: Đất sống và đất không sống. Loại đất đá ở dưới tường bị sụp lở, có kiến tụ thành đồng đất, nếu quốc gia nào nhiều mưa thì vào tháng tám đất sống, nếu ít mưa thì vào tháng thứ tư đất sống. Trừ hai trường hợp này ra đều gọi là đất không sống. Tương phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo đào đất không sống, tùy đào bao nhiêu phạm Đột-kiết-la bấy nhiêu; nếu ở dưới tường bị sụp lở có kiến tụ thành đồng đất, tùy đào bao nhiêu phạm Đột-kiết-la bấy nhiêu. Nếu Tỳ kheo đào đất sống, tùy đào bao nhiêu phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu. Nếu đào làm nền móng xây tường hoặc đào kênh rạch, ao giếng, tùy đào bao nhiêu phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu. Nếu đào bùn đất cho đến chỗ lún tới đầu gói để đào lấy đất, tùy đào bao nhiêu phạm Đột-kiết-la bấy nhiêu. Nếu dùng tay kẻ đất, tùy kẻ bao nhiêu phạm Đột-kiết-la bấy nhiêu. Nếu Tỳ kheo làm thầy thợ muốn xây cất lại điện đường và Tăng phường, vẽ kiểu mẫu trên đất thì không phạm. Nếu trong đất có mỏ vàng, bạc... đào đất để lấy thì không phạm; hoặc trong đất có mỏ sắt, đồng, chì, kẽm... đào để lấy thì không phạm.

